

## KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

### QUYỂN 373

#### Phẩm 65: TAM TIỆM (2)

Thế nào là Đại Bồ-tát tu tùy niệm Pháp?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng nên tư duy về pháp thiện, chẳng nên tư duy về pháp bất thiện, chẳng nên tư duy về pháp vô ký, chẳng nên tư duy về pháp thế gian, chẳng nên tư duy về pháp xuất thế gian, chẳng nên tư duy về pháp có ái nhiễm, chẳng nên tư duy về pháp không ái nhiễm, chẳng nên tư duy về pháp có tranh cãi, chẳng nên tư duy về pháp Thánh, chẳng nên tư duy về pháp chẳng phải Thánh, chẳng nên tư duy về pháp hữu lậu, chẳng nên tư duy về pháp vô lậu, chẳng nên tư duy về pháp thuộc Dục giới, chẳng nên tư duy về pháp Sắc giới, chẳng nên tư duy về pháp thuộc Vô sắc giới, chẳng nên tư duy về pháp có đọa, chẳng nên tư duy về pháp không đọa, chẳng nên tư duy về pháp hữu vi, chẳng nên tư duy về pháp vô vi. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì các pháp như thế đều không có tự tánh. Nếu pháp không có tự tánh thì không có sở hữu; nếu không có sở hữu thì chẳng thể nhớ nghĩ, không tư duy thì đó là tùy niệm Pháp?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa nên tu tùy niệm Pháp như thế. Nếu tu tùy niệm Pháp như thế thì đó là Đại Bồ-tát làm việc theo thứ bậc, tu học theo thứ bậc, hành hóa theo thứ bậc như thế thì có thể làm viên mãn bốn Niệm trụ, cũng có thể làm viên mãn bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo; có thể làm viên mãn pháp môn giải thoát Không, cũng có thể làm viên mãn pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện; có thể làm viên mãn bốn Tĩnh lự, cũng có thể làm viên mãn bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; có thể làm viên mãn tám Giải thoát, cũng có thể làm viên mãn tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ; có thể làm viên mãn tất cả pháp môn Tam-ma-địa, cũng có thể làm viên mãn tất cả pháp môn Đà-la-ni; có thể làm viên mãn Bồ thí ba-la-mật-đa, cũng có thể làm viên mãn Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa; có thể làm viên mãn pháp không bên trong, cũng có thể làm viên mãn pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; có thể làm viên mãn chân như, cũng có thể làm viên mãn pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn; có thể làm viên mãn năm loại mắt, cũng có thể làm viên mãn sáu phép thần thông; có thể làm viên mãn mười lực của Phật, cũng có thể làm viên mãn bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng; có thể làm viên mãn đại Từ, cũng có thể làm viên mãn đại Bi, đại Hỷ, đại Xả; có thể làm viên mãn pháp không quên mất, cũng có thể làm viên mãn tánh

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

luôn luôn xả; có thể làm viên mãn trí Nhất thiết, cũng có thể làm viên mãn trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng. Do đó, chứng đắc trí Nhất thiết trí.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy vì dùng diệu lực từ phương tiện lấy không tánh làm tự tánh nên biết tất cả pháp đều không có tự tánh; trong ấy không có tướng, cũng không không có tướng.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát tu tùy niệm Pháp như thế, nghĩa là trong đó, hãy không còn chút nghĩ nhớ hướng là có nhớ nghĩ về Pháp!

Này Thiện Hiện, thế nào là Đại Bồ-tát tu tùy niệm Tăng?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa chẳng nghĩ thế này: “Chúng đệ tử Phật, đầy đủ giới uẩn, định uẩn, tuệ uẩn, giải thoát uẩn, giải thoát tri kiến uẩn cả đến Bồ-đặc-già-la của bốn hướng bốn quả theo một số bộ phái, tất cả đều là không tánh, rõ ràng đều lấy không tánh làm tự tánh. Do nhân duyên ấy, chẳng nên tư duy.” Vì sao? Này Thiện Hiện, vì chúng đệ tử Phật, đều không có tự tánh. Nếu pháp không có tự tánh thì không có sở hữu; nếu không có sở hữu thì không thể nhớ nghĩ. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì nếu không nhớ nghĩ, không tư duy thì đó là tùy niệm Tăng.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa nên tu tùy niệm Tăng như thế. Nếu tu tùy niệm Tăng như thế thì đó là Đại Bồ-tát làm việc theo thứ bậc, tu học theo thứ bậc, hành hóa theo thứ bậc.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy khi làm việc theo thứ bậc, tu học theo thứ bậc, hành hóa theo thứ bậc như thế, thì có thể làm viên mãn bốn Niệm trụ, cũng có thể làm viên mãn bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo; có thể làm viên mãn pháp môn giải thoát Không, cũng có thể làm viên mãn pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện; có thể làm viên mãn bốn Tĩnh lực, cũng có thể làm viên mãn bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; có thể làm viên mãn tám Giải thoát, cũng có thể làm viên mãn tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ; có thể làm viên mãn tất cả pháp môn Tam-ma-địa, cũng có thể làm viên mãn tất cả pháp môn Đà-la-ni; có thể làm viên mãn Bồ thí ba-la-mật-đa, cũng có thể làm viên mãn Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lực, Bát-nhã ba-la-mật-đa; có thể làm viên mãn pháp không bên trong, cũng có thể làm viên mãn pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; có thể làm viên mãn chân như, cũng có thể làm viên mãn pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn; có thể làm viên mãn năm loại mắt, cũng có thể làm viên mãn sáu phép thần thông; có thể làm viên mãn mười lực của Phật, cũng có thể làm viên mãn bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng; có thể làm viên mãn đại Từ, cũng có thể làm viên mãn đại Bi, đại Hỷ, đại Xả; có thể làm viên mãn pháp không quên mất, cũng có thể làm viên mãn tánh luôn luôn xả; có thể làm viên mãn trí Nhất thiết, cũng có thể làm viên mãn trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng. Do đó, chứng đắc trí Nhất thiết trí.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy vì dùng diệu lực từ phương tiện lấy không tánh làm tự tánh, nên biết tất cả pháp đều không có tự tánh; trong ấy không có tướng, cũng

không không có tướng.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát tu tùy niệm Tăng như thế, nghĩa là trong đó hãy không còn một niệm nhỏ nào, huống là có niệm về Tăng!

Này Thiện Hiện, thế nào là Đại Bồ-tát tu tùy niệm Giới?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, từ lúc mới phát tâm cho đến khi an tọa nơi tòa Bồ-đề nhiệm mầu, thường trụ nơi tịnh giới không thiếu sót, không gián đoạn, không tỳ vết, không nhiễm ô, không có sự chấp trước, xứng đáng thọ nhận sự cúng dường, được người trí khen ngợi là hết sức khéo léo thọ trì hoàn toàn rốt ráo, tùy thuận định thù thắng tư duy về giới này, lấy không tánh làm tự tánh. Do nhân duyên ấy, chẳng nên tư duy. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì tịnh giới như thế là hoàn toàn không có tự tánh. Nếu pháp không có tự tánh thì không có sở hữu; nếu không có sở hữu thì chẳng thể nhớ nghĩ. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì nếu không nhớ nghĩ, không tư duy thì đó là tùy niệm Giới.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa nên tu tùy niệm Giới như thế. Nếu tu tùy niệm Giới như thế thì đó là Đại Bồ-tát làm việc theo thứ bậc, tu học theo thứ bậc, hành hóa theo thứ bậc.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy khi làm việc theo thứ bậc, hành trì theo thứ bậc như thế, thì có thể làm viên mãn bốn Niệm trụ, cũng có thể làm viên mãn bốn Chánh đạo, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo; có thể làm viên mãn pháp môn giải thoát Không, cũng có thể làm viên mãn pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện; có thể làm viên mãn bốn Tĩnh lực, cũng có thể làm viên mãn bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; có thể làm viên mãn tám Giải thoát, cũng có thể làm viên mãn tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ; có thể làm viên mãn tất cả pháp môn Tam-ma-địa, cũng có thể làm viên mãn tất cả pháp môn Đà-la-ni; có thể làm viên mãn Bồ thí ba-la-mật-đa, cũng có thể làm viên mãn Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lực, Bát-nhã ba-la-mật-đa; có thể làm viên mãn pháp không bên trong, cũng có thể làm viên mãn pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; có thể làm viên mãn chân như, cũng có thể làm viên mãn pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn; có thể làm viên mãn năm loại mắt, cũng có thể làm viên mãn sáu phép thần thông; có thể làm viên mãn mười lực của Phật, cũng có thể làm viên mãn bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng; có thể làm viên mãn đại Từ, cũng có thể làm viên mãn đại Bi, đại Hỷ, đại Xả; có thể làm viên mãn pháp không quên mất, cũng có thể làm viên mãn tánh luôn luôn xả; có thể làm viên mãn trí Nhất thiết, cũng có thể làm viên mãn trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng. Do đó, chứng đắc trí Nhất thiết trí.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy nhờ diệu lực từ phương tiện lấy không tánh làm tự tánh, nên biết tất cả pháp đều không có tự tánh; trong ấy không có tướng, cũng không không có tướng.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát tu tùy niệm Giới như thế, nghĩa là trong đó không còn

một chút niệm, hướng là có niệm về Giới!

Này Thiện Hiện, thế nào là Đại Bồ-tát tu tùy niệm Xả?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa do diệu lực từ phương tiện lấy không tánh làm tự tánh, nên tu tùy niệm Xả; hoặc xả tài vật, hoặc xả pháp đều chẳng khởi tâm là ta cho, ta chẳng cho; ta xả, ta chẳng xả; hoặc xả bỏ các chi thể nơi thân tướng cũng chẳng khởi tâm là ta cho, ta chẳng cho; ta xả, ta chẳng xả; cũng chẳng tư duy về vật đã xả, đã cho và phước của sự xả cho đó. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì các pháp như thế đều không có tự tánh; nếu không có tự tánh thì không có sở hữu; nếu không có sở hữu thì chẳng thể nhớ nghĩ. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì nếu không nhớ nghĩ, không tư duy thì đó là tùy niệm Xả.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa nên tu tùy niệm Xả như thế. Nếu tu tùy niệm Xả như thế thì đó là Đại Bồ-tát làm việc theo thứ bậc, tu học theo thứ bậc, hành hóa theo thứ bậc.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy khi làm việc theo thứ bậc, tu học theo thứ bậc, hành hóa theo thứ bậc như thế, thì có thể làm viên mãn bốn Niệm trụ, cũng có thể làm viên mãn bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo; có thể làm viên mãn pháp môn giải thoát Không, cũng có thể làm viên mãn pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện; có thể làm viên mãn bốn Tĩnh lự, cũng có thể làm viên mãn bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; có thể làm viên mãn tám Giải thoát, cũng có thể làm viên mãn tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ; có thể làm viên mãn tất cả pháp môn Tam-ma-địa, cũng có thể làm viên mãn tất cả pháp môn Đà-la-ni; có thể làm viên mãn Bồ thí ba-la-mật-đa, cũng có thể làm viên mãn Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa; có thể làm viên mãn pháp không bên trong, cũng có thể làm viên mãn pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; có thể làm viên mãn chân như, cũng có thể làm viên mãn pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn; có thể làm viên mãn năm loại mắt, cũng có thể làm viên mãn sáu phép thần thông; có thể làm viên mãn mười lực của Phật, cũng có thể làm viên mãn bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng; có thể làm viên mãn đại Từ, cũng có thể làm viên mãn đại Bi, đại Hỷ, đại Xả; có thể làm viên mãn pháp không quên mất, cũng có thể làm viên mãn tánh luôn luôn xả; có thể làm viên mãn trí Nhất thiết, cũng có thể làm viên mãn trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng. Do đó, chứng đắc trí Nhất thiết trí.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy do diệu lực từ phương tiện lấy không tánh làm tự tánh, nên biết tất cả pháp đều không có tự tánh; trong ấy không có tướng, cũng không không có tướng.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát tu tùy niệm Xả như thế, nghĩa là trong đó không còn một chút niệm nào, hướng là có niệm về Xả!

Này Thiện Hiện, thế nào là Đại Bồ-tát tu tùy niệm Thiên?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa do diệu lực từ

phương tiện lấy không tánh làm tự tánh, nên tu tùy niệm Thiên, quán về quả Dự lưu... tuy sinh vào chúng trời Tứ đại vương, hoặc trời Ba mươi ba, trời Dạ-ma, trời Đổ-sử-đa, trời Lạc biến hóa, trời Tha hóa tự tại, nhưng chẳng thể nắm bắt được, nên chẳng tư duy; quán về quả Bất hoàn... tuy sinh nơi cõi trời thuộc Sắc giới, Vô sắc giới, nhưng chẳng thể nắm bắt được, nên chẳng tư duy. Vì sao? Nay Thiện Hiện, vì các cõi trời như thế đều không có tự tánh. Nếu không có tự tánh thì không có sở hữu; nếu không có sở hữu thì chẳng thể nhớ nghĩ. Vì sao? Nay Thiện Hiện, vì nếu không nhớ nghĩ, không tư duy thì đó là tùy niệm Thiên.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa nên tu tùy niệm Thiên như thế. Nếu tu tùy niệm Thiên như thế thì đó là Đại Bồ-tát làm việc theo thứ bậc, tu học theo thứ bậc, hành hóa theo thứ bậc.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy khi làm việc theo thứ bậc, tu học theo thứ bậc, hành hóa theo thứ bậc như thế, thì có thể làm viên mãn bốn Niệm trụ, cũng có thể làm viên mãn bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo; có thể làm viên mãn pháp môn giải thoát Không, cũng có thể làm viên mãn pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện; có thể làm viên mãn bốn Tĩnh lực, cũng có thể làm viên mãn bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; có thể làm viên mãn tám Giải thoát, cũng có thể làm viên mãn tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ; có thể làm viên mãn tất cả pháp môn Tam-ma-địa, cũng có thể làm viên mãn tất cả pháp môn Đà-la-ni; có thể làm viên mãn Bồ thí ba-la-mật-đa, cũng có thể làm viên mãn Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lực, Bát-nhã ba-la-mật-đa; có thể làm viên mãn pháp không bên trong, cũng có thể làm viên mãn pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; có thể làm viên mãn chân như, cũng có thể làm viên mãn pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn; có thể làm viên mãn năm loại mắt, cũng có thể làm viên mãn sáu phép thần thông; có thể làm viên mãn mười lực của Phật, cũng có thể làm viên mãn bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng; có thể làm viên mãn đại Từ, cũng có thể làm viên mãn đại Bi, đại Hỷ, đại Xả; có thể làm viên mãn pháp không quên mất, cũng có thể làm viên mãn tánh luôn luôn xả; có thể làm viên mãn trí Nhất thiết, cũng có thể làm viên mãn trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng. Do đó, chứng đắc trí Nhất thiết trí.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy do điều lực từ phương tiện lấy không tánh làm tự tánh, nên biết tất cả pháp đều không có tự tánh; trong ấy không có tướng, cũng không không có tướng.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát tu tùy niệm Thiên như thế, nghĩa là trong đó không còn một chút niệm nhỏ, hướng là có niệm về Thiện!

Này Thiện Hiện, đó là Đại Bồ-tát đã tu hành theo sáu pháp tùy niệm làm việc theo thứ bậc, tu học theo thứ bậc, hành hóa theo thứ bậc.

Lại nữa Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, vì muốn làm viên mãn sự làm việc theo thứ bậc, sự tu học theo thứ bậc, sự hành hóa theo thứ bậc,

nhờ diệu lực từ phương tiện lấy không tánh làm tự tánh nên học pháp không bên trong, nên học pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; nhờ diệu lực từ phương tiện lấy không tánh làm tự tánh nên học chân như, nên học pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn; nhờ diệu lực từ phương tiện lấy không tánh làm tự tánh nên học bốn Niệm trụ, nên học bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo; nhờ diệu lực từ phương tiện lấy không tánh làm tự tánh nên học Thánh đế khổ, nên học Thánh đế tập, diệt, đạo; nhờ diệu lực từ phương tiện lấy không tánh làm tự tánh nên học bốn Tĩnh lực, nên học bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; nhờ diệu lực từ phương tiện lấy không tánh làm tự tánh nên học tám Giải thoát, nên học tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ; nhờ diệu lực từ phương tiện lấy không tánh làm tự tánh nên học pháp môn giải thoát Không, nên học pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện; nhờ diệu lực từ phương tiện lấy không tánh làm tự tánh nên học Bồ thí ba-la-mật-đa, nên học Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lực, Bát-nhã phương tiện thiện xảo, nguyện, lực, trí ba-la-mật-đa; nhờ diệu lực từ phương tiện lấy không tánh làm tự tánh nên học bậc Cực hỷ, nên học bậc Ly cấu, bậc Phát quang, bậc Diệm tuệ, bậc Cực nan thắng, bậc Hiện tiền, bậc Viễn hành, bậc Bất động, bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân; nhờ diệu lực từ phương tiện lấy không tánh làm tự tánh nên học năm loại mắt, nên học sáu phép thần thông; nhờ diệu lực từ phương tiện lấy không tánh làm tự tánh nên học mười lực của Phật, nên học bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng; nhờ diệu lực từ phương tiện lấy không tánh làm tự tánh nên học đại Từ, nên học đại Bi, đại Hỷ, đại Xả; nhờ diệu lực từ phương tiện lấy không tánh làm tự tánh nên học pháp không quên mất, nên học tánh luôn luôn xả; nhờ diệu lực từ phương tiện lấy không tánh làm tự tánh nên học trí Nhất thiết, nên học trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng; nhờ diệu lực từ phương tiện lấy không tánh làm tự tánh nên học tất cả pháp môn Tam-ma-địa, nên học tất cả pháp môn Đà-la-ni; nhờ diệu lực từ phương tiện lấy không tánh làm tự tánh nên học.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy khi tu học đạo Bồ-tát như thế, nhận biết tất cả pháp đều lấy không tánh làm tự tánh; trong đó, không còn có một niệm nhỏ có thể nắm bắt được huống là có niệm về sắc, niệm về thọ, tưởng, hành, thức; huống là có niệm về nhãn xứ, niệm về nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ; huống là có niệm về sắc xứ, niệm về thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ; huống là có niệm về nhãn giới, niệm về nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới; huống là có niệm về sắc giới, niệm về thanh, hương, vị, xúc, pháp giới; huống là có niệm về nhãn thức giới, niệm về nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới; huống là có niệm về nhãn xúc, niệm về nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc; huống là có niệm về các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, niệm về các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra; huống là có niệm về địa giới, niệm về thủy, hỏa, phong, không, thức giới; huống là có niệm về nhân duyên, niệm về đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên; huống là có niệm về vô minh, niệm về hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não; huống là có niệm về Bồ thí ba-la-mật-đa, niệm về

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa; hướng là có niệm về pháp không bên trong, niệm về pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; hướng là có niệm về bốn Niệm trụ, niệm về bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo; hướng là có niệm về Thánh đế khổ, niệm về Thánh đế tập, diệt, đạo; hướng là có niệm về bốn Tĩnh lự, niệm về bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; hướng là có niệm về tám Giải thoát, niệm về tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ; hướng là có niệm về tất cả pháp môn Tam-ma-địa, niệm về tất cả pháp môn Đà-la-ni; hướng là có niệm về pháp môn giải thoát Không, niệm về pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện; hướng là có niệm về bậc Cực hỷ, niệm về bậc Ly cấu, bậc Phát quang, bậc Diệm tuệ, bậc Cực nan thắng, bậc Hiện tiền, bậc Viễn hành, bậc Bất động, bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân; hướng là có niệm về năm loại mắt, niệm về sáu phép thần thông; hướng là có niệm về mười lực của Phật, niệm về bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng; hướng là có niệm về đại Từ, niệm về đại Bi, đại Hỷ, đại Xả; hướng là có niệm về pháp không quên mất, niệm về tánh luôn luôn xả; hướng là có niệm về trí Nhất thiết, niệm về trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng; hướng là có niệm về quả Dự lưu, niệm về quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, quả vị Độc giác; hướng là có niệm về tất cả hạnh Đại Bồ-tát, niệm về quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật.

Các niệm và pháp là đối tượng được niệm như thế, nếu có một chút có thật, thì đó là điều không có.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, tuy làm việc theo thứ bậc, tu học theo thứ bậc, hành hóa theo thứ bậc, nhưng ở trong ấy tất cả mọi sở hữu nơi đối tượng làm việc, tu học, hành hóa của tâm đều chẳng chuyển biến, vì tất cả pháp đều lấy không tánh làm tự tánh.

Bấy giờ, Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, nếu tất cả pháp đều lấy không tánh làm tự tánh thì đáng lẽ không có sắc, cũng không có thọ, tưởng, hành, thức; đáng lẽ không có nhãn xứ, cũng không có nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ; đáng lẽ không có sắc xứ, cũng không có thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ; đáng lẽ không có nhãn giới, cũng không có nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới; đáng lẽ không có sắc giới, cũng không có thanh, hương, vị, xúc, pháp giới; đáng lẽ không có nhãn thức giới, cũng không có nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới; đáng lẽ không có nhãn xúc, cũng không có nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc; đáng lẽ không có các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, cũng không có các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra; đáng lẽ không có địa giới, cũng không có thủy, hỏa, phong, không, thức giới; đáng lẽ không có nhân duyên, cũng không có đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên; đáng lẽ không có vô minh, cũng không có hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não; đáng lẽ không có Bồ thí ba-la-mật-đa, cũng không có Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa; đáng lẽ không có pháp không bên trong, cũng không có pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi,

pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; đáng lẽ không có bốn Niệm trụ, cũng không có bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo; đáng lẽ không có Thánh đế khổ, cũng không có Thánh đế tập, diệt, đạo; đáng lẽ không có bốn Tĩnh lực, cũng không có bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; đáng lẽ không có tám Giải thoát, cũng không có tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ; đáng lẽ không có tất cả pháp môn Tam-ma-địa, cũng không có tất cả pháp môn Đà-la-ni; đáng lẽ không có pháp môn giải thoát Không, cũng không có pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện; đáng lẽ không có bậc Cực hỷ, cũng không có bậc Ly cấu, bậc Phát quang, bậc Diệm tuệ, bậc Cực nan thắng, bậc Hiện tiền, bậc Viễn hành, bậc Bất động, bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân; đáng lẽ không có năm loại mắt, cũng không có sáu phép thần thông; đáng lẽ không có mười lực của Phật, cũng không có bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng; đáng lẽ không có đại Từ, cũng không có đại Bi, đại Hỷ, đại Xả; đáng lẽ không có pháp không quên mất, cũng không có tánh luôn luôn xả; đáng lẽ không có trí Nhất thiết, cũng không có trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng; đáng lẽ không có quả Dự lưu, cũng không có quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, quả vị Độc giác; đáng lẽ không có tất cả hạnh Đại Bồ-tát, cũng không có quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật; đáng lẽ không có Phật, cũng không có Pháp, Tăng; đáng lẽ không có đạo, cũng không có quả; đáng lẽ không có tạp nhiễm, cũng không có thanh tịnh; đáng lẽ không có hành, cũng không có đắc; không có hiện quán, cho đến tất cả các pháp đáng lẽ cũng đều không có?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, theo ý ông thì sao? Ở trong tất cả pháp lấy không tánh làm tự tánh, thì tánh hữu và tánh vô có thể nắm bắt được chăng?

Thiện Hiện bạch:

–Bạch Thế Tôn, không! Bạch Thiện Thệ, không! Ở trong tất cả pháp lấy không tánh làm tự tánh, thì tánh có, tánh không đều chẳng thể nắm bắt được.

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, nếu ở trong tất cả pháp lấy không tánh làm tự tánh, thì tánh có, tánh không đều chẳng thể nắm bắt được, thì tại sao nay ông có thể đặt câu hỏi, là nếu tất cả pháp đều lấy không tánh làm tự tánh thì đáng lẽ không có sắc, cũng không có thọ, tưởng, hành, thức; đáng lẽ không có nhãn xứ, cũng không có nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ; đáng lẽ không có sắc xứ, cũng không có thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ; đáng lẽ không có nhãn giới, cũng không có nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới; đáng lẽ không có sắc giới, cũng không có thanh, hương, vị, xúc, pháp giới; đáng lẽ không có nhãn thức giới, cũng không có nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới; đáng lẽ không có nhãn xúc, cũng không có nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc; đáng lẽ không có các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, cũng không có các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra; đáng lẽ không có địa giới, cũng không có thủy, hỏa, phong, không, thức giới; đáng lẽ không có nhân duyên, cũng không có đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên; đáng lẽ không có vô minh, cũng không có hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não; đáng lẽ không có Bồ thí ba-la-mật-đa, cũng không có Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lực, Bát-nhã ba-la-mật-đa; đáng lẽ không có pháp không bên trong, cũng



không có pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; đáng lẽ không có bốn Niệm trụ, cũng không có bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo; đáng lẽ không có Thánh đế khổ, cũng không có Thánh đế tập, diệt, đạo; đáng lẽ không có bốn Tĩnh lự, cũng không có bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; đáng lẽ không có tám Giải thoát, cũng không có tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ; đáng lẽ không có tất cả pháp môn Tam-ma-địa, cũng không có tất cả pháp môn Đà-la-ni; đáng lẽ không có pháp môn giải thoát Không, cũng không có pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện; đáng lẽ không có bậc Cực hỷ, cũng không có bậc Ly cấu, bậc Phát quang, bậc Diệm tuệ, bậc Cực nan thắng, bậc Hiện tiền, bậc Viễn hành, bậc Bất động, bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân; đáng lẽ không có năm loại mắt, cũng không có sáu phép thần thông; đáng lẽ không có mười lực của Phật, cũng không có bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng; đáng lẽ không có đại Từ, cũng không có đại Bi, đại Hỷ, đại Xả; đáng lẽ không có pháp không quên mất, cũng không có tánh luôn luôn xả; đáng lẽ không có trí Nhất thiết, cũng không có trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng; đáng lẽ không có quả Dự lưu, cũng không có quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, quả vị Độc giác; đáng lẽ không có tất cả hạnh Đại Bồ-tát, cũng không có quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật; đáng lẽ không có Phật, cũng không có Pháp, Tăng; đáng lẽ không có đạo, cũng không có quả; đáng lẽ không có tạp nhiễm, cũng không có thanh tịnh; đáng lẽ không có hành, cũng không có đắc; không có hiện quán, cho đến tất cả các pháp đáng lẽ đều là không có?

Khi ấy, Cù thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bach Thế Tôn, đối với các pháp ấy, con không hề nghi hoặc, nhưng vào đời tương lai, có các Bí-sô... hoặc cầu Thanh văn thừa, hoặc cầu Độc giác thừa, hoặc cầu Đại Bồ-tát thừa, họ sẽ nói thế này: “Phật dạy tất cả pháp đều lấy không tánh làm tự tánh. Nếu tất cả pháp đều lấy không tánh làm tự tánh thì ai nhiễm, ai nhiễm tịnh, ai bị trói buộc, ai được giải thoát?” Vì đối với nhiễm ô, thanh tịnh, trói buộc, giải thoát họ chẳng hiểu rõ, nên phá giới, phá kiến, phá oai nghi, phá tịnh mạng; do phá giới, kiến, oai nghi, tịnh mạng nên bị đọa vào các nẻo địa ngục, bàng sinh, quỷ giới phải chịu các khổ dữ dội, mãi luân hồi trong sinh tử, khó được giải thoát. Con quán về đời vị lai sẽ có sự việc đáng kinh sợ như thế, nên hỏi Như Lai Ứng Chánh Đăng Giác về ý nghĩa sâu xa như vậy. Nhưng đối với điều này con không hề nghi hoặc.

Phật dạy:

–Hay thay, hay thay! Này Thiện Hiện, đúng vậy, đúng vậy, đúng như lời ông nói! Trong tất cả pháp lấy không tánh làm tự tánh thì tánh có, tánh không đều chẳng thể nắm bắt được. Ở đây chẳng nên chấp nơi tánh có tánh không.